

Bài số 6:

"CHÁNH THỂ CỦA ĐẠO CAO ĐÀI "

(HDV: HT. Nguyễn Trung Đạo)

* * *

CHÁNH THỂ CỦA ĐẠO là hình thức tổ chức các cơ quan để cầm quyền nền Đạo, điều hành các việc trong Đạo cho có trật tự, có hệ thống duy nhất.

Đức Chí Tôn đã dạy:

"Nay Thầy nhứt định đến chính mình Thầy mà độ rỗi các con, chẳng chịu giao Chánh giáo cho tay phàm nữa. Nhưng mà buộc phải lập Chánh thể, có lớn có nhỏ đặng để cho các con dìu dắt lẫn nhau, anh trước em sau mà đến nơi Bồng đảo".

I- TỔ CHỨC VỀ HÌNH THỂ.

A- TÔNG QUÁT:

Đạo Cao Đài được chuởng quản về phần hữu vi bởi HỘI THÁNH gồm quý vị Chức Sắc Thiên Phong, do Đức Chí Tôn hoặc Đức Lý Đại Tiên Trưởng thay mặt Đức Chí Tôn giáng cơ ban phẩm. Đức Chí Tôn dùng huyền diệu cơ bút lập Đạo Cao Đài với hình thể gồm có ba Đài: Cửu Trùng Đài, Hiệp Thiên Đài và Bát Quái Đài.

1- Cửu Trùng Đài: Là phần Hữu hình hay là thể xác của Đạo, gồm có Chức Sắc, Chức Việc và Tín đồ. Cửu Trùng Đài chính là nơi Đức Chí Tôn lập ra cho Tín đồ tu hành, lập công bồi đức, dưới sự giáo hóa của chư Chức Sắc Thiên Phong, hầu đạt được Phẩm vị hữu hình là Chức Sắc để dễ bề lập được Phẩm vị thiết thọ vĩnh cửu nơi cõi Thiêng Liêng.

Chức Sắc Thiên Phong phân lớn hành Đạo ở Trung ương (Tòa Thánh ở Tây Ninh).

Chức Việc quản lý các Hương Đạo và các Thánh Thất ở địa phương dưới sự hướng dẫn của một vị Đầu Tộc phẩm Lễ Sanh ("Lễ Sanh là người có hạnh hơn hết trong chư môn đệ của Đức Chí Tôn. Như đặng hàng Lễ Sanh mới mong bước qua đặng hàng Chức Sắc")

Tín đồ là bộ phận đông nhất của Đạo. Bước đầu tiên để một người thường trở thành Tín đồ Cao Đài là phải nhập môn cầu Đạo. Đây là một nghi lễ hữu hình nhưng có giá trị tâm linh rất quan trọng.

Người xin nhập môn phải qui trước Bàn Thờ Đức Chí Tôn (dưới sự hướng dẫn của một vị Chức sắc hay Chức việc) và đọc và nói lên **lời Minh thệ như sau:**

Tôi tên là (đọc họ, chữ lót và tên) tuổi . . . (tuổi gì ? Ví dụ: Giáp Tuất, 18 tuổi).

"Thề rằng: Từ đây biết một Đạo Cao Đài Ngọc Đế, chẳng đổi dạ đổi lòng, hiệp đồng chư môn đệ, gìn luật lệ Cao Đài, như sau có lòng hai thi Thiên tru Địa lục" .

Lời Minh thệ trên gồm có 36 chữ có in trong Thánh Ngôn Hiệp Tuyển, quyển I, trang 17.

Người Tín đồ Cao Đài giữ trai kỳ 10 ngày mỗi tháng thì khi qui vị sẽ được:

- Hưởng trọn vẹn Kinh Tận Độ và được làm Phép Xác để tẩy trừ Chơn thần,
- Được làm phép Đoạn Căn để cắt đứt 7 Dây Oan Nghiệt cho Chơn thần lìa khỏi xác trần,

-Và được làm phép Độ Thăng để đưa Chơn thần lên cõi Hư linh mà hưởng nhiều ân huệ.
Tín đồ được đối phẩm với Địa Thần.

* **GHI NHỚ:** Con số 36 là bội số của 12, số 12 là số riêng của Đức Chí Tôn. Bước vào cửa Đạo, người Tín đồ Cao Đài đọc lời Minh thệ với 36 chữ. Khi đã lập đủ công đức, công viên quả mãn, Linh hồn được lên 36 tầng Trời để đến bái lễ Đức Chí Tôn:

Ba mươi sáu cõi Thiên Tào,
Nhập trong Bát Quái mới vào Ngọc Hư.
.....
Tiên phong Phật cốt mỹ miều,
Vào Kinh Bạch Ngọc lễ triều Chí Linh.

Tóm lại Cửu Trùng Đài là phần hữu hình, là thể xác của Đạo. Chức Sắc Cửu Trùng Đài thay mặt Đức Chí Tôn phổ độ Nhơn sanh đem vào cửa Đạo đặng giáo hóa.

-Cửu Trùng Đài là hình ảnh của Cửu Trùng Thiên tại thế.
-Chức Sắc Cửu Trùng Đài là hình ảnh của Cửu Thiên Khai Hóa, gồm Cửu phẩm Thần Tiên nơi cõi Thiêng Liêng. Chương quản Cửu Trùng Đài là Đức Giáo Tông, Anh Cả của Đạo.

Trong Pháp Chánh Truyền, Đức Chí Tôn có dạy: **“Giáo Tông là Anh cả của các con, có quyền thay mặt cho Thầy mà điều dắt các con trong đường Đạo và đường Đời. Nó có quyền về phần xác chứ không có quyền về phần hồn”**.

a/- Cửu Trùng Thiên: Chín tầng Trời nơi cõi Thiêng Liêng, là nơi ngự của các Đấng Thiêng Liêng Thần Thánh Tiên Phật.

b/- Cửu Thiên Khai Hóa: Các Đấng Thiêng Liêng trong Cửu Phẩm Thần Tiên có nhiệm vụ mở ra Cửu Trùng Thiên và giáo hóa Nhơn sanh. Cửu Phẩm Thần Tiên gồm có: Địa Thần, Nhơn Thần, Thiên Thần - Địa Thánh, Nhơn Thánh, Thiên Thánh - Địa Tiên, Nhơn Tiên, Thiên Tiên (Phật vị).

2- Bát Quái Đài: Là phần Vô hình của Đạo, là **Linh hồn của Đạo**, đặt dưới quyền chương quản của Đức Chí Tôn Ngọc Hoàng Thượng Đế với sự trợ giúp của các Đấng Thiêng Liêng Thần Thánh Tiên Phật.

Bát Quái Đài mở cửa cho các Chơn linh đã lên tột phẩm Cửu Trùng Đài vào đó hiệp cùng Chư Thần, Thánh, Tiên, Phật. Bát Quái Đài nắm quyền hành tối cao của Đạo.

Đức Chí Tôn làm chủ Bát Quái Đài, tức là nắm hồn của Đạo, thì chẳng khi nào Đạo chịu dưới quyền phạm nữa, cho nên:

Đức Chí Tôn đã nói: **“Thầy không giao Chánh giáo cho tay phạm nữa”**

3- Hiệp Thiên Đài: Là phần **Bán Hữu hình của Đạo** thuộc nửa Đời nữa Đạo, gồm có những vị Chức Sắc Cao Cấp với 2 nhiệm vụ chánh :

a-Nhiệm vụ thiêng liêng là cơ quan phò cơ bút để làm trung gian giữa Cửu Trùng Đài và Bát Quái Đài

b-Nhiệm vụ phạm trần là bảo vệ luật pháp chơn truyền của Đạo.

Do đó, Hiệp Thiên Đài được gọi là phần Bán Hữu hình, là **Chơn thần của Đạo**, là hình ảnh của Ngọc Hư Cung tại thế. Chương quản Hiệp Thiên Đài là Đức Hộ Pháp, đồng phẩm với Đức Giáo Tông về mặt Thiêng liêng.

Cửu Trùng Đài là Thể Xác của Đạo,
Bát Quái Đài là Linh Hồn của Đạo.
Hồn và Xác muốn liên lạc với nhau cần phải có Chơn Thần là Hiệp Thiên Đài làm trung gian.

Trong Pháp Chánh Truyền có ghi: “Hiệp Thiên Đài là trung gian để Giáo Tông liên hiệp cùng chư Thần, Thánh, Tiên, Phật”, “Hiệp Thiên Đài là nơi của Giáo Tông đến thông công cùng Tam Thập Lục Thiên, Tam Thiên Thế Giới, Lục Thập Thất Địa cầu, Thập Điện Diêm Cung mà cầu siêu cho cả Nhơn Loại”.

Tóm lại:

- Cửu Trùng Đài là Cửu Trùng Thiên tại thế.
- Hiệp Thiên Đài là Ngọc Hư Cung tại thế.
- Bát Quái Đài nằm trong Tòa Thánh Tây Ninh, mà Tòa Thánh Tây Ninh là Bạch Ngọc Kinh tại thế.

Cửu Trùng Đài lo về phần **độ rồi** chúng sanh.
Bát Quái Đài lo về phần **siêu rồi** chúng sanh.

a/ Bạch Ngọc Kinh là tòa nhà to lớn làm bằng ngọc trắng, ở tại trung tâm của Càn Khôn Vũ Trụ, là nơi thường ngự của Đức Chí Tôn Ngọc Hoàng Thượng Đế. Trong bài Kinh Khi Đã Chết Rồi có ghi:
Tiên phong Phật cốt mỹ miều,
Vào Kinh Bạch Ngọc lễ triều CHÍ LINH.

b/ Ngọc Hư Cung là nơi họp Thiên triều của Đức Chí Tôn, cầm quyền cai trị toàn cả Càn Khôn Vũ Trụ. Trong Kinh Nhập Hội có ghi:
Trên Bạch Ngọc Chí Tôn cao ngự
Giữa Tây Phương nắm giữ Thiên Điều
Dưới Ngọc Hư, kể bao nhiêu
Thiên Liêng các Đấng lập triều trị dân.

c/ Độ rồi là cứu giúp cho khỏi bị đọa đày, tức là hưởng được ân huệ siêu thăng. Trong Kinh Đưa Linh Cửu có ghi:
Nam mô Tam Trấn Hư vô,
Oai Nghiêm độ rồi Cao đồ qui nguyên.

d/ Siêu rồi là cứu vớt các linh hồn cho được siêu thăng. Trong Thánh Ngôn Hiệp Tuyển, Đức Chí Tôn có dạy: “Gặp Tam Kỳ Phổ Độ này mà không tu thì không còn trông mong siêu rồi”.

B- CHI TIẾT

1- Bát Quái Đài

Bát Quái Đài là cơ quan Lập pháp tối cao, tối Thiêng liêng của Đạo. Tại Đền Thánh, nơi thờ Đức Chí Tôn và các Đấng Phật, Tiên, Thánh, Thần tượng trưng cho Bát Quái Đài.

Các Đấng Thiêng Liêng thờ nơi Bát Quái Đài vốn là các vị Giáo Chủ của Tam Giáo, Ngũ Chi cùng các vị thay mặt Tam Giáo mà hành Đạo trong thời Tam Kỳ Phổ Độ.

***Giáo Chủ của Tam Giáo là:**

- Đức Phật Thích Ca, Giáo Chủ Phật Giáo
- Đức Lão Tử, Giáo Chủ Tiên Giáo
- Đức Khổng Tử, Giáo Chủ Nho Giáo.

***Ngũ Chi Đại Đạo là:**

- Phật Đạo tượng trưng bởi Đức Phật Thích Ca
- Tiên Đạo tượng trưng bởi Đức Lý Đại Tiên Trưởng
- Thánh Đạo tượng trưng bởi Đức Chúa Jê-sus Christ
- Thần Đạo tượng trưng bởi Đức Khương Thượng Tử Nha
- Nhơn Đạo tượng trưng bởi 7 cái ngài: 1 ngài Giáo Tông, 3 ngài Chương Pháp, 3 ngài Đầu Sư.

*** Tam Trấn Oai Nghiêm** là Ba Đấng thay mặt các Đấng Giáo Chủ, cầm quyền Tam Giáo trong Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ:

- Nhứt Trần Oai Nghiêm: Đức Lý Đại Tiên Trưởng
- Nhị Trần Oai Nghiêm: Đức Quan Âm Bồ Tát
- Tam Trần Oai Nghiêm: Đức Quan Thánh Đế Quân.

Bát Quái Đài lo về phần siêu rỗi chúng sanh.
Sau ngày Khai Đạo (Rằm tháng Mười năm Bính Dần 19-11-1926), Đức Chí Tôn giáng cơ ban cho Pháp Chánh Truyền, là Hiến Pháp của Đạo Cao Đài.

Trong buổi đầu Khai Đạo, Đức Chí Tôn dạy chư vị Chức sắc Tiên Khai soạn thảo Tân Luật, rồi “Cửu Trùng Đài và Hiệp Thiên Đài phải xem xét cho nghiêm nhặt” trước khi dâng lên cho Thiêng Liêng duyệt.

Như vậy Luật pháp Đạo Cao Đài có hai văn kiện quan trọng nhất là: Pháp Chánh Truyền và Tân Luật.

Pháp Chánh Truyền: Là bộ Hiến Pháp do chính Đức CHÍ-TÔN ban cho và đây là bộ Hiến Pháp bất di bất dịch (không thể sửa đổi), quy định nhiệm vụ và quyền hành của các hàng phẩm chức sắc Cửu Trùng Đài và Hiệp Thiên Đài.

Tân Luật: Là Luật tu mới, thích hợp với đà tiến hóa của Nhơn sanh ngày nay, thích hợp với thời Tam Kỳ Phổ Độ. Tân Luật duy trì các điều Luật căn bản của Tam Giáo ngày xưa, đồng thời thêm vào những điều Luật mới, phù hợp với mức tiến hóa của Nhơn sanh hiện nay.

- **Về Thánh Giáo:** Sau này Hội Thánh sưu tập các bài Thánh giáo do Đức CHÍ TÔN và chư Đấng Thiêng Liêng ban cho trong khoảng 10 năm đầu mở Đạo (1925-1935) để in ra thành bộ Thánh Ngôn Hiệp Tuyển, đây là những lời vàng tiếng ngọc của Ông Trên ban cho, dạy về đủ mọi vấn đề về giáo lý, triết lý... của nền Đại Đạo nên đây có thể coi là bộ Thánh Kinh của Đạo Cao Đài đó vậy.

- **Về Kinh** thì có: Kinh Thiên Đạo và Kinh Thế Đạo. Kinh Thiên Đạo gồm có Kinh Tứ Thời cúng Đức Chí Tôn và Đức Phật Mẫu, Kinh Tận Độ các Vong Linh và một số bài Kinh khác. Các kinh này cũng do Ông Trên giáng cơ ban cho chỉ trừ 10 bài kinh Thế Đạo do Đức Hộ Pháp soạn nhưng cũng được Đức Nguyệt Tâm Chơn Nhơn giáng cơ chỉnh văn lại.

Nhìn chung chúng ta thấy, các Luật pháp căn bản, cũng như Giáo lý, Kinh kệ đều do chính Đức CHÍ-TÔN hoặc các Đấng giáng Cơ ban cho, chính vì thế mà Đức CHÍ TÔN mới nói rằng: Nay chính mình Thầy đến dạy dỗ các con chớ không giao Chánh giáo cho tay phàm nữa là như vậy.

2- Cửu Trùng Đài

Đức Chí Tôn lập Cửu Trùng Đài Nam Phái gồm có 9 bậc làm hình ảnh cho Cửu Trùng Thiên, nên Chức Sắc Cửu Trùng Đài có 9 phẩm cấp tương ứng với Chư Thần, Thánh, Tiên, Phật trong Cửu phẩm Thần Tiên.

Cửu Trùng Đài cầm quyền hành của Đạo nơi tay. Cửu Trùng Đài lo về phần độ rỗi. Chưởng quản Cửu Trùng Đài là Đức Giáo Tông, Anh Cả của Đạo, nhưng về Thiêng liêng thì Giáo Tông và Hộ Pháp đồng vị.

Chức Sắc Cửu Trùng Đài Nam Phái được chia ra làm 3 Phái như sau:

- Phái Thái đại diện cho Đạo Phật (Đạo phục màu vàng)
- Phái Thượng đại diện Đạo Tiên (Đạo phục màu xanh)
- Phái Ngọc đại diện Đạo Nho (Đạo phục màu đỏ).

Do đó **Đạo Kỳ** của **Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ** cũng có 3 màu: Vàng, Xanh, Đỏ, tính từ trái sang phải, hoặc từ trên xuống dưới.

Chức Sắc Cửu Trùng Đài gồm có từ phẩm cao xuống thấp như sau:

1 vị Giáo Tông: Phật-vị
3 vị Chương Pháp: Tiên vị (3 Phái: Đạo, Nho, Thích)
3 vị Đầu Sư: Tiên vị (mỗi Phái 1 vị)
36 vị Phối sư: Thiên Thánh (mỗi phái có 12 vị)
72 vị Giáo Sư: Nhơn Thánh (mỗi Phái có 24 vị)
3000 Giáo Hữu: Địa Thánh (mỗi Phái có 1000 vị)

Lễ-Sanh: Thiên Thần (ba Phái không hạn định số lượng).
Bàn Trì Sự: Nhơn Thần (Chánh Trì Sự, Phó Trì Sự và Thông Sự, không hạn định số lượng).
Tín Đồ: Địa Thần, không hạn định số lượng.

Về Phối Sư, mỗi phái có một vị Chánh Phối Sư.

Ba vị Chương Pháp “Có quyền xem xét Luật lệ trước buổi thi hành . . . là người thay mặt Hiệp Thiên Đài nơi Cửu Trùng Đài”.

**Trong Thánh Ngôn Hiệp Tuyển, Quyển I, trang 50, Đức Chí Tôn có dạy:
“Còn nay Thầy giáng thế thi chọn đến:**

Nhứt Phật
Tam Tiên
Tam thập lục Thánh
Thất thập nhị Hiền
Tam thiên Đò Đệ

Các con coi đó mà hiểu rằng: Các con có sự mà thiên hạ từ tạo Thiên đến chừ, chưa hề có chăng? . .
. Các con có cả ba Chánh Đạo là Tam giáo, các con biết tôn trọng; ngày nay lại thêm Chánh Đạo nữa, các con biết ít nước nào đặng vậy?”.

* **GHI NHỚ:** Tam Bửu của Trời là Nhứt, Nguyệt, Tinh. Đức Chí Tôn dùng 3 từ Nhứt, Nguyệt, Tinh để đặt tên cho các Vị Đầu Sư đầu tiên của Cửu Trùng Đài là:

- Ngài Đầu Sư Thượng Trung NHỰT
- Ngài Đầu Sư Ngọc Lịch NGUYỆT
- Ngài Đầu Sư Thái Minh TINH
Ngài Đầu Sư Thái Nương TINH

Điều đó cho thấy nhiệm vụ rất quan trọng của các vị Đầu Sư đầu tiên.

Về sau, các vị Đầu Sư kế tiếp không dùng các từ Nhứt, Nguyệt, Tinh, mà dùng từ “THANH”, lấy theo Tịch Đạo “THANH-HU’ÔNG” của đời Giáo Tông hiện hành.

Ví dụ: Đầu Sư Thái Thơ Thanh,
Đầu Sư Thượng Sáng Thanh,
Đầu Sư Ngọc Nhưộn Thanh.

Chữ thứ nhứt chỉ Phái của vị Chức Sắc,
Chữ thứ nhì chỉ Tên,
Chữ thứ ba chỉ Tịch Đạo.

Tịch Đạo của đời Giáo Tông kế tiếp sẽ là “ĐẠO TÂM”.

Về Cửu Trùng Đài Nữ Phái thì chỉ có 7 phẩm, từ phẩm cao nhất là Nữ Đầu Sư đến hàng phẩm Nữ Tín đồ.

Cửu Trùng Đài Phái Nữ chỉ có một vị Đầu Sư, một vị Chánh Phối Sư, các hàng phẩm khác từ Phối Sư đổ xuống thì không hạn chế số lượng.

Thánh Danh của Chư Chức Sắc Cửu Trùng Đài Nữ Phái chỉ gồm có hai chữ:

- Chữ thứ nhất là tên của Tịch Đạo
 - Chữ thứ nhì là tên của vị Chức Sắc.
- Ví dụ: Ngài Nữ Đầu Sư Hương Hiếu.
Ngài Nữ Phối Sư Hương Nhiều.

3- Hiệp Thiên Đài

Hiệp Thiên Đài chuyên bảo hộ Luật Đồi và Luật Đạo (Thế Đạo và Thiên Đạo).

Trong quyển Chánh Trị Đạo, trang 53, Ngài Khai Pháp Trần Duy Nghĩa có dạy: Hiệp Thiên Đài “Có phận sự bảo thủ Chơn truyền của Đức CHÍ-TÔN gìn giữ các cơ quan chánh trị Đạo đi trong khuôn viên Đạo pháp”.

Hiệp Thiên Đài đặt dưới quyền chưởng quản của Đức Hộ Pháp, “Tả có Thượng Sanh, hữu có Thượng Phẩm”. Đức Hộ Pháp, Đức Thượng Phẩm và Đức Thượng Sanh là ba Vị Tướng Soái được Đức Chí Tôn giao nhiệm vụ lập Đạo trong thời Tam Kỳ Phổ Độ này.

Một điều kỳ diệu là tuổi của Quý Ngài là: Tý, Sửu, Dần. Sách có câu: **“Thiên khai ư Tý, Địa tịch ư Sửu, Nhơn sanh ư Dần”**.

- Đức Cao Thượng Phẩm tuổi TÝ (Mậu Tý)
- Đức Cao Thượng Sanh tuổi SỬU (Tân Sửu)
- Đức Phạm Hộ Pháp tuổi DẦN (Canh Dần).

Hiệp Thiên Đài được chia ra làm 3 chi: Chi Pháp, chi Đạo và chi Thế.

Hộ Pháp chưởng quản Hiệp Thiên Đài, kiêm chưởng quản chi Pháp, dưới có 4 vị Thời Quân là:

- Bảo-Pháp
- Hiến-Pháp
- Khai-Pháp
- Tiếp-Pháp

Thượng Phẩm chưởng quản chi Đạo, dưới có 4 vị Thời Quân là:

- Bảo-Đạo
- Hiến-Đạo
- Khai-Đạo
- Tiếp-Đạo

Thượng Sanh chưởng quản chi Thế, dưới có 4 vị Thời Quân là:

- Bảo-Thế
- Hiến-Thế
- Khai-Thế
- Tiếp-Thế

Mười hai vị Thời Quân trên được gọi chung là Thập Nhị Thời Quân, ứng với Thập Nhị Thời Thân (Mười hai con giáp: Tý, Sửu, Dần, ...).

Thập Nhị Thời Quân gồm 12 vị, cũng là “Tướng Soái” của Đức Chí Tôn, có nhiệm vụ phò Cơ bút và giúp cho quý vị Hộ Pháp, Thượng Phẩm, Thượng Sanh điều hành các cơ quan trực thuộc Hiệp Thiên Đài.

Một điều huyền diệu nữa là: Mặc dầu 12 vị Thời Quân được Đức Chí Tôn chọn từ các địa

phương khác nhau nhưng khi họp lại thì mới biết quý vị có tuổi thuộc 12 con giáp khác nhau.

Tý: Khai Pháp
Sửu: Khai Đạo
Dần: Hiến Pháp
Mẹo: Tiếp Thế
Thìn: Bảo Pháp
Ty: Tiếp Pháp
Ngọ: Hiến Thế
Mùi: Bảo Thế
Thân: Hiến Đạo
Dậu: Tiếp Đạo
Tuất: Bảo Đạo
Hợi: Khai Thế

Dưới Thập Nhị Thời Quân có Thập Nhị Bảo Quân đặt dưới quyền của Đức Giáo Tông và Đức Hộ Pháp.

Thập nhị Bảo Quân gồm có:

- Bảo Huyền Linh Quân
- Bảo Tinh Quân
- Bảo Sĩ Quân
- Bảo Cô Quân*
- Bảo Văn Pháp Quân*
- Bảo Học Quân*
- Bảo Y Quân*
- Bảo Vật Quân
- Bảo Sĩ Quân
- Bảo Sanh Quân*
- Bảo Nông Quân*
- Bảo Công Quân
- Bảo Thương Quân

Đến nay chỉ có 6 vị Bảo Quân được thọ phong (có dấu **), số còn lại còn khiêm khuyết.

Trực thuộc Hiệp Thiên Đài có 3 Cơ Quan chính là: Bộ Pháp Chánh (Trực thuộc chi Pháp), Cơ Quan Phước Thiện (Trực thuộc chi Đạo) và Ban Thế Đạo (Trực thuộc chi Thế).

a)- Bộ Pháp Chánh: Năm 1953, Đức Nguyệt Tâm Chơn Nhơn (Victor Hugo) vâng Thánh Chỉ Đức Chí Tôn lập 7 phẩm Chức Sắc Hiệp Thiên Đài dưới Thập Nhị Thời Quân, gồm có (từ cao đến thấp) :

- Tiếp Dẫn Đạo Nhơn
- Chương Ấn
- Cải Trạng
- Giám Đạo
- Thừa Sử
- Truyền Trạng
- Sĩ Tải

Về sau Đức Hộ Pháp có Thánh Lệnh mở Khoa mục tuyển chọn thêm một cấp nữa dưới Sĩ Tải, đó là phẩm Luật Sự.

b)- Cơ Quan Phước Thiện: Cơ Quan Phước Thiện trực thuộc Chi Đạo Hiệp Thiên Đài, gồm có 12 phẩm trật, còn được gọi là **Thập Nhị Đẳng Cấp Thiêng Liêng**, từ thấp đến cao như sau:

1. Minh Đức

2. Tân Dân
3. Thính Thiện
4. Hành Thiện
5. Giáo Thiện
6. Chí Thiện
7. Đạo Nhơn
8. Chơn Nhơn
09. Hiền Nhơn
10. Thánh Nhơn
11. Tiên Tử
12. Phật Tử

Cơ Quan Phước Thiện được thành lập bởi Đạo Luật năm Mậu Dần (1938), về sau được nâng cấp lên hàng Hội Thánh: Hội Thánh Phước Thiện.

c)- Ban Thế Đạo: Ban Thế Đạo là cơ quan đặc biệt có nhiệm vụ độ Đời nâng Đạo, hành sự trực tiếp với Cửu Trùng Đài về mặt chuyên môn, và trực thuộc Hiệp Thiên Đài Chi Thế về mặt Chơn truyền và Luật pháp.

Ban Thế Đạo có 4 phẩm từ thấp đến cao như sau:

Hiền Tài
Quốc Sĩ
Đại Phu
Phu Tử.

Ban Thế Đạo được thành lập theo Thánh-Giáo của Đức Lý Đại Tiên Trưởng, giáng cơ tại Giáo Tông Đường đêm 7-1-54. Phẩm Hiền Tài do Đức Hộ Pháp lập ra, ba phẩm kia do Đức Lý lập.

Ngoài ra, còn có 3 vị Chức Sắc đặc biệt đối phẩm với Giáo-Sư, Đạo phục có phần giống với Đạo phục của Chức Sắc Hiệp Thiên Đài, nhưng 3 vị này không phải là Chức Sắc Hiệp Thiên Đài (Theo lời dạy của Đức Hộ Pháp trong Đàn cơ tại Giáo Tông Đường đêm 19-6 Bính Ngọ, dl: 5-8-1966):

- Hộ Đàn Pháp Quân: Chịu dưới quyền trực thuộc Hiệp Thiên Đài Chi Pháp (theo lời dạy của Đức Hộ Pháp trong Đàn cơ tại Giáo Tông Đường ngày 11-12 Ất Tỵ, dl: 4-12-1965) giữ trật tự Đàn cúng, Thống Quản Cơ Bảo Thể và Cơ Thánh Vệ.

- Hữu Phan Quân: Trực thuộc Hiệp Thiên Đài Chi Đạo, đứng phía tay mặt của Đức Thượng Phẩm khi cúng Đức Chí Tôn, cầm phướn Thượng Phẩm để dẫn đường.

- Tả Phan Quân: Trực thuộc Hiệp Thiên Đài Chi Thế, đứng phía tay trái của Đức Thượng Sanh khi cúng Đức Chí Tôn, cầm phướn Thượng Sanh để dẫn đường.

II- TỔ CHỨC VỀ LUẬT PHÁP

Về phương diện Luật pháp, Đạo Cao Đài cũng được chia ra làm 3 quyền: Hành Pháp, Tư Pháp và Lập Pháp.

1- Hành Pháp

Quyền Hành Pháp thuộc về Cửu Trùng Đài gồm tất cả Chức Sắc, Chức Việc Nam Nữ điều hành giường máy của Đạo để giáo hóa và Phổ độ nhơn sanh hành sử theo đúng Luật pháp của Đạo.

Hội Thánh Cửu Trùng Đài điều hành công tác Đạo sự thông qua **Cửu Viện**, gồm có: Hòa Viện, Lại Viện, Lễ Viện, Học Viện, Y Viện, Nông Viện, Hộ Viện, Lương Viện, Công Viện. Mỗi Viện có nhiệm vụ

chuyên môn đặc biệt.

Đứng đầu mỗi Viện là một vị Thượng Thống, phẩm Phối Sư. Cửu Viện làm việc nơi Tòa Nội Chánh trong Nội Ô Tòa Thánh Tây Ninh.

Cửu Trùng Đài Nam phái có 3 vị Chánh Phối Sư, mỗi vị điều khiển 3 Viện:

- Ngọc Chánh Phối Sư điều khiển 3 Viện: Hòa, Lại, Lễ
- Thượng Chánh Phối Sư điều khiển 3 Viện: Học, Y, Nông
- Thái Chánh Phối Sư điều khiển 3 Viện: Hộ, Lương, Công.

Cửu Trùng Đài Nữ phái chỉ có 1 vị Nữ Đầu Sư và 1 vị Nữ Chánh Phối Sư cai quản cả Cửu Viện Nữ phái.

Các vị Chánh Phối Sư từng quyền các vị Đầu Sư.
Các vị Đầu Sư từng quyền các vị Chương Pháp và Đức Giáo Tông.

Đức Giáo Tông và 3 vị Chương Pháp chương quản Cửu Trùng Đài cả Nam và Nữ.

2-Tư Pháp

Quyền Tư Pháp thuộc về Hiệp Thiên Đài.

Hiệp Thiên Đài quản lý và bảo vệ luật pháp, giải thích luật pháp, tổ chức các tòa án Đạo để xử trị tín đồ vi phạm luật pháp.

Chức Sắc cao cấp Hiệp Thiên Đài cầm quyền Tư pháp của Đạo, có thể so sánh như Tối Cao Pháp Viện của chánh quyền đời.

Khi Tòa Tam Giáo Cửu Trùng Đài xử đoán rồi mà bị cáo còn uất ức hàm oan thì kêu nài lên Tòa Tam Giáo Hiệp Thiên Đài. Tòa Tam Giáo Hiệp Thiên Đài xử rồi thì không còn kháng án lên Tòa nào nữa về mặt hữu hình

Thoảng như Tòa tam Giáo Hiệp Thiên Đài xử rồi mà bị cáo vẫn còn uất ức thì còn có thể kêu nài lên Tòa Tam Giáo Bát Quái Đài nơi cõi Thiêng Liêng.

3- Lập Pháp

Quyền Lập Pháp thuộc về Ba Hội Lập Quyền Vạn Linh, gồm có: Hội Nhơn Sanh, Hội Thánh và Thượng Hội.

1- Hội Nhơn Sanh: Gồm các Phái viên Nam Nữ đại diện cho hàng tín đồ, các Nghị viên Nam Nữ đại diện cho hàng Chức Việc, và các vị Lễ Sanh Đầu Tộc Đạo (Hội Nhơn Sanh giống như Hạ Nghị Viện của Chánh quyền đời).

2- Hội Thánh: Gồm tất cả Chức Sắc Cửu Trùng Đài từ phẩm Giáo Hữu đến Phối Sư và Chánh Phối Sư (Hội Thánh giống như Thượng Nghị Viện của Chánh quyền đời) :

36 Phối Sư và Chánh Phối Sư Nam Phái
72 Giáo Sư Nam Phái
3000 Giáo Hữu Nam Phái
Tất cả Chức Sắc Nữ Phái từ Giáo Hữu đến Phối Sư và Chánh PS.

3- Thượng Hội: Gồm 11 Chức Sắc Đại Thiên Phong của Cửu Trùng Đài và Hiệp Thiên Đài: Giáo Tông, Hộ Pháp, Thượng Phẩm, Thượng Sanh, 3 vị Chương Pháp, 3 vị Đầu Sư Nam phái và vị Đầu Sư Nữ phái.

Khi Ba Hội vừa kể trên quyết nghị thống nhất một vấn đề gì thì Quyết nghị đó có quyền lực rất lớn,

gọi là Quyền Vạn Linh. Chỉ có quyền của Đức Chí Tôn mới đối kháng được cùng Quyền Vạn Linh. Nhưng nếu thiếu một trong ba Hội kể trên thì không thành Quyền Vạn Linh.

Tóm lại:

- Cửu Trùng Đài là cơ quan Hành Pháp
- Hiệp Thiên Đài là cơ quan Tư Pháp
- Ba Hội Quyền Vạn Linh là cơ quan Lập Pháp.

III- CÁC CƠ QUAN KHÁC

Để hỗ trợ cho việc hành Đạo, Hội Thánh còn tổ chức thêm những Ban Bộ, như Bộ Nhạc Lễ, Ban Kiến Trúc . .

1- Bộ Nhạc Lễ.

Tiếp Lễ Nhạc Quân: đối phẩm với Phối Sư.
Nhạc Sư, Đốc Nhạc, Đề Nhạc: đối phẩm với Giáo Sư.
Lãnh Nhạc, Quản Nhạc, Đội Nhạc: đối phẩm với Giáo Hữu.
Cai Nhạc, Bếp Nhạc: đối phẩm với Lễ Sanh.
Nhạc Sĩ, Giáo Nhi, Lễ Sĩ có cấp bằng của Hội Thánh: đối phẩm với Chánh Trị Sự.

2- Ban Kiến Trúc

Tổng Giám (Chỉ huy công thợ kiến trúc): đối phẩm với Giáo Hữu.
Phó Tổng Giám (Làm đầu một hay nhiều sở): đối phẩm với Lễ Sanh.
Tá Lý (Trông coi một nhóm thợ, dưới quyền Phó Tổng Giám, ví dụ: Tá Lý Đắp Vẽ, Tá Lý Thợ hồ . . .): đối phẩm với Chánh Trị Sự.

Đối phẩm này chỉ thuộc về phần vô vị; những vị này không được ban Đạo phục Chức Sắc để đi châu lễ Đức Chí Tôn. Nhưng khi những vị này qui vị thì được hành lễ tang theo hàng phẩm Chức Sắc đối phẩm.

3- Đầu Phòng

Đầu Phòng Văn có cấp bằng của Hội Thánh (Thi tuyển, học lớp huấn luyện, và thi tốt nghiệp): **đối phẩm với Chánh Trị Sự.** Đầu Phòng Văn mặc áo trường y trắng 7 nút, đội mào giống như cái calot trắng, trước mào có huy hiệu hai cây bút lông gác chéo nhau.

HẾT